TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ QUẾ VÕ** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 186/2023/HSST
Ngày: 25/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Minh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chung

Bà Nguyễn Thị Phú

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Khắc Thứ – Thư ký TAND thị xã Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ tham gia phiên toà: Ông Đoàn Đình Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại TAND thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 193/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 193/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Đào Viết T, sinh năm 1990.

HKTT: khu phố Phù Lang, phường Phù Lương, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Viết Tuyến và bà Trịnh Thị D; có vợ là Trần Thị D và 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/5/2023 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1968; Địa chỉ: thôn Hộ Vệ, xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị D, sinh năm 1995; Địa chỉ: khu phố Phù Lang, phường Phù Lương, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên Đào Viết T đã nảy sinh ý định làm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) giả để mang đi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Khoảng đầu tháng 5/2023, T sử dụng điện thoại di động Samsung Galaxy Note20 Utra màu vàng, đồng đăng nhập mạng xã hội Zalo tham gia vào nhóm làm giấy tờ giả liên hệ với một người sử dụng tài khoản Zalo "Đức Đô", và đặt làm một GCNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả với thông tin là thửa đất số 302, tờ bản đồ số 17, diện tích 631m² địa chỉ tại phường Phù Lương, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, mã số BD253906 mang tên Đào Viết T với giá 7.000.000 đồng (thửa đất trên là thửa đất của T nhưng đã chuyển nhượng cho anh Đào Xuân Chinh và chị Nguyễn Thị Hương, và đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp GCNQSDĐ cho anh Chinh, chị Hương từ ngày 14/4/2023, nhưng anh Chinh vẫn để cho gia đình T sinh sống nhờ trên thửa đất đó). Đến ngày 03/5/2023, tại vòng xuyến phường Việt Hùng, thị xã Quế Võ T được một người không quen biết giao cho GCNQSDĐ giả đã đặt làm trước đó. Sau đó, T gặp chị Đàm Thị Hồi ở khu Nghiêm Thôn, phường Phố Mới, thị xã Quế Võ là chủ của Văn phòng Bất động sản Minh Quân nhờ chị Hồi môi giới giúp T vay tiền, T sẽ đặt lại GCNQSDĐ làm tin nhằm mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Do tin T nên chị Hồi đã liên hệ với ông Nguyễn Hữu H để giới thiệu cho T vay tiền. Đến ngày 06/5/2023, chị Hồi và ông H đến nhà T ở khu phố Phù Lang, phường Phù Lương, thị xã Quế Võ để xem đất và nhà, T đã mang GCNQSDĐ giả mã số BD253906 mang tên Đào Viết T ra cho ông H, chị Hồi xem, và nói đây là thửa đất thuộc quyền sử dụng của T, đồng thời hỏi vay ông H số tiền 150.000.000 đồng trả lãi theo lãi xuất ngân hàng, T sẽ đưa ông H cầm GCNQSDĐ này để làm tin. Do tin T nên ông H đã đồng ý cho T vay theo như đề nghị, sau đó ông H và T làm giấy vay tiền, T đưa cho ông H GCNQSDĐ giả mã số BD253906, ông H đưa cho T số tiền 150.000.000 đồng (trong đó chuyển khoản 127.500.000 đồng và đưa trực tiếp số tiền 22.500.000 đồng). Đến ngày 08/5/2023, do cần tiền tiêu xài nên T đã hẹn ông H ở Văn phòng Bất động sản Minh Quân của chị Hồi và tiếp tục hỏi ông H cho vay thêm số tiền 100.000.000 đồng, ông H đồng ý. Sau đó hai bên làm giấy vay tiền, ông H đã đưa cho T số tiền 100.000.000 đồng (trong đó chuyển khoản 91.000.000 đồng và đưa trực tiếp số tiền 9.000.000 đồng). Trong cả hai giấy vay tiền đều ghi rõ việc T đặt lại GCNQSDĐ mã số BD253906 mang tên Đào Viết T để làm tin.

Vẫn thủ đoạn như trên, ngày 14/5/2023, T tiếp tục gửi thông tin cho người sử dụng tài khoản Zalo "Đức Đô" đặt làm một GCNQSDĐ giả với thông tin thửa đất số 512, tờ bản đồ số 25, diện tích 231m², số: DG961932, địa chỉ tại phường Kim Chân, thành phố Bắc Ninh mang tên Đào Viết T với giá 9.000.000

đồng (thực chất thửa đất này đứng tên chủ sử dụng là anh Nguyễn Văn Sinh là bạn của T, nên T biết được các thông tin về thửa đất trên). Đến ngày 17/5/2023, T tiếp tục điện thoại hỏi vay tiền ông H và nói sẽ đặt GCNQSDĐ nêu trên để làm tin. Lúc này, ông H yêu cầu T pH làm hợp đồng đặt cọc chuyển nhượng đất cho cả hai thửa đất. Khoảng 11 giờ ngày 18/5/2023, T đến Văn phòng bất động sản Minh Quân của chị Hồi rồi cùng ông H, chị Hồi đi xem thửa đất tại phường Kim Chân, thành phố Bắc Ninh. Khi về ông H yêu cầu khi làm hợp đồng thì pH có vợ T ký xác nhận, T đồng ý rồi gọi điện cho em họ là chị Trần Thị Thu Phương nhờ đến ký giúp một số giấy tờ trên danh nghĩa là vợ của T. Tại Văn phòng bất động sản Minh Quân, T và ông H đã làm hai hợp đồng đặt cọc tiền để chuyển nhượng hai thửa đất gồm có thửa đất ở khu Phù Lang, phường Phù Lương, thị xã Quế Võ và thửa đất ở phường Kim Chân, thành phố Bắc Ninh. Cụ thể hợp đồng đặt cọc mua bán đất và giấy nhận tiền đặt cọc mua bán đất thửa đất ở phường Phù Lương, thị xã Quế Võ giá 250.000.000 đồng, hai bên thống nhất huỷ 02 giấy vay nợ tiền trước đây đi. Đối với thửa đất ở phường Kim Chân, thành phố Bắc Ninh thống nhất làm hợp đồng đặt cọc mua bán đất và giấy nhận tiền đặt cọc mua bán đất là 230.000.000 đồng. Khi hai bên đã làm hợp đồng xong chưa chuyển tiền thì lực lượng Công an thị xã Quế Võ đến kiểm tra, lập biên bản thu giữ các vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận giám định tài liệu số 1062/KL-KTHS ngày 19/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

"+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD253906, ghi ngày 14/4/2023 (ký hiệu A1) gửi giám định là giả.

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG961932, ghi ngày 03/10/2022 (ký hiệu A2) gửi giám định là giả."

Với nội D trên, bản Cáo trạng số: 155/CT-VKSQV ngày 07/9/2023 của VKSND thị xã Quế Võ đã truy tố Đào Viết T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự, và tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ phát biểu luận tội, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị HĐXX

tuyên bố Đào Viết T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", và tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức" và đề nghị:

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b khoản 3 Điều 341; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Đào Viết T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức". T pH chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là từ 10 năm 06 tháng đến 11 năm 06 tháng tù.

- Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Note 20 Utra màu vàng đồng của T; Trả lại cho T 01 căn cước công dân số 027090090004433 cấp ngày 27/4/2021 mang tên Đào Viết T; Lưu theo hồ sơ vụ án 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD253906 ghi ngày 14/4/2023, và 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG961932 ghi ngày 03/10/2022 do T làm giả.

- Về án phí: Bị cáo T pH chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì với đại diện VKSND thị xã Quế Võ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng và đầy đủ các hành vi, quyết định tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Do không có tiền tiêu xài cá nhân Đào Viết T đã liên hệ với một người không quen biết thông qua ứng dụng Zalo, rồi cung cấp thông tin thửa đất để đặt làm 02 GCNQSDĐ giả. Sau đó T đã dùng 02 GCNQSDĐ giả này để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn Hữu H. Cụ thể: Ngày 06/5/2023, tại khu Phù Lang, phường Phù Lương, thị xã Quế Võ, T đưa GCNQSDĐ giả số BD253906 mang tên Đào Viết T cho ông H làm tin để vay của ông H số tiền 150.000.000 đồng; ngày 08/5/2023 T tiếp tục sử dụng GCNQSDĐ giả nêu trên để vay ông H

số tiền 100.000.000 đồng. Đến ngày 18/5/2023, tại văn phòng Bất động sản Minh Quân ở khu Nghiêm Thôn, phường Phố Mới, thị xã Quế Võ, T đưa GCNQSDĐ giả số DG961932 mang tên Đào Viết T cho ông H làm tin, mục đích để vay của ông H số tiền 230.000.000 đồng. Tuy nhiên, trước đó do ông H nghi ngờ GCNQSDĐ này là giả nên không đưa tiền cho T, và đã tố giác hành vi của T với Công an thị xã Quế Võ. Do đó, hành vi của T đã cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự, và tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức" quy định tại điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo T là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, và xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, làm ảnh hưởng đến uy tín của cơ quan, tổ chức cũng như trật tự trị an tại địa phương. Nên pH có hình phạt nghiêm khắc cách ly T khỏi xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. T có 02 lần thực hiện hành vi làm giả tài liệu, và 02 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên pH chịu tình tiết tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, sau khi phạm tội T đã tự nguyện đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho T để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do T là đối tượng không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra ông H đã được nhận lại tài sản do T chiếm đoạt, ông H không yêu cầu T pH bồi thường gì thêm. Chị Trần Thị D không yêu cầu gì đối với số tiền chị đã nộp bồi thường thay cho T. Do đó không xem xét về trách nhiệm dân sự đối với T.

[6] Về vật chứng:

- Đối với 03 căn cước công dân mang tên Nguyễn Hữu H, Trần Thị Thu Phương, Đàm Thị Hồi. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ đã trả lại cho ông H, chị Phương và chị Hồi do không liên quan đến hành vi phạm tội là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Note20 Utra màu vàng, đồng thu của T là phương tiện T sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

- Đối với 01 căn cước công dân số 027090004433 mang tên Đào Viết T không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo T.

- Đối với 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD253906 ghi ngày 14/4/2023, và 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG961932 ghi ngày 03/10/2022 do T làm giả là chứng cứ cần lưu theo hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo T pH chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Đối với đối tượng đã làm giả GCNQSDĐ và người giao các giấy tờ này cho bị cáo T, do T không quen biết và không tên tuổi địa chỉ cụ thể của những người này ở đâu. Vì vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Trần Thị Thu Phương là người mà T đã nhờ đến ký các giấy tờ mang danh nghĩa là vợ của T, Phương không được T bàn bạc, trao đổi gì về việc phạm tội, bản thân Phương cũng tin T 02 thửa đất nêu trên là của T nên mới đồng ý giúp T, do vậy Cơ quan CSĐT không xem xét xử lý hình sự là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Đào Viết T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", và tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức".

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b khoản 3 Điều 341; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Xử phạt Đào Viết T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", và 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức". T pH chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 11 (mười một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/5/2023.

Quyết định tạm giam bị cáo T 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm việc thi hành án.

*** Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Note 20 Utra màu vàng đồng của T;

+ Trả lại cho T 01 căn cước công dân số 02709090004433 cấp ngày

27/4/2021 mang tên Đào Viết T;

(Các vật chứng trên theo Biên bản bàn giao vật chứng số 150 ngày 21/8/2023 giữa Công an thị xã Quế Võ với Chi cục THADS thị xã Quế Võ).

+ Lưu theo hồ sơ vụ án 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD253906 ghi ngày 14/4/2023, và 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG961932 ghi ngày 03/10/2022 do T làm giả.

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo T pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã Quế Võ;
- Công an thị xã Quế Võ;
- Chi cục THADS thị xã Quế Võ;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo; đương sự.
- Lưu HS, VT;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phan Minh Đức